TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 19 /2019/QĐ-XLHC	*Châu Thành, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Hoàng Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân huyện C tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 19/QĐ-TA ngày 07/11/2019, đối với:

- Họ tên: **Phạm Văn T.** Tên gọi khác:

- Giới tính:Nam. Ngày sinh: 1998

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 07/12; Nghề nghiệp: Không;

- Nơi sinh: xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: ấp TT, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Con ông Phạm Văn T và bà Đặng Thị Kim V.

- Tiền sự: Ngày 26/5/2018, bị Chủ tịch UBND xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy. Ngày 24/8/2018, Chủ tịch UBND xã T cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã đối với Phạm Văn T.

Anh Phạm Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị* Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C*:* Bà La Thị MT, Phó Trưởng Phòng.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C*: Bà Cao Thị MX, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 18/4/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện C phối hợp với Công an xã T mời Phạm Văn T xét nghiệm (test) chất ma túy trong nước tiểu, kết quả Phạm Văn T dương tính với chất ma túy, qua làm việc thì Phạm Văn T

thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/4/2018, loại ma túy tổng hợp, hình thức hút, tại ấp TT, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Trong ngày 18/4/2018, Công an huyện C đưa Phạm Văn T đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Đồng Tháp, xác định tình trạng nghiện ma túy. Trung tâm y tế huyện C trả lời kết quả xác định Phạm Văn T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: dương tính với Methamphetamine (chất lích thích tổng hợp) và Amphetamine.

Ngày 26/5/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Phạm Văn T với thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy, hình thức tự điều trị nghiện tại gia đình. Đến ngày 24/8/218, Chủ tịch UBND xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã nơi cư trú đối với Phạm Văn T.

Ngày 03/10/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện C phối hợp với Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, tiếp tục mời Phạm Văn T xét nghiệm (test) chất ma túy trong nước tiểu, kết quả Phạm Văn T dương tính với chất ma túy. Qua làm việc thì Phạm Văn T thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 30/9/2019 tại xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, hình thức sử dụng là hút, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp. Công an huyện C đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 19/BB-VPHC ngày 03/10/2019 về việc Phạm Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 30/9/2019 theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2003/NĐ-CP. Đồng thời trong ngày 03/10/2019, Công an huyện C đã đưa Phạm Văn T đến Trung tâm y tế huyện Châu Thành để xác định tình trạng nghiện ma tuý. Trung tâm y tế huyện Châu Thành xét nghiệm và có Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy nội dung xác định Phạm Văn T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: dương tính với Methamphetamine (chất kích thích tổng hợp).

Công an huyện C lập hồ sơ và ra Thông báo số 108/TB-CAH-ĐTTP ngày 23/10/2019 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Phạm Văn T, và đề nghị các cơ quan chức năng thẩm định xử lý hồ sơ vụ việc theo quy định pháp luật.

Phòng Tư pháp huyện C ra Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý số 483/BC-PTP ngày 04/11/2019 kết luận hồ sơ đề nghị "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Phạm Văn T bảo đảm điều kiện pháp lý, đúng quy định pháp luật.

Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C có văn bản số 281/LĐTBXH ngày 06/11/2019 đề nghị Toà án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Phạm Văn T với thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

Người bị đề nghị anh Phạm Văn T thừa nhận hành vi vi phạm, thống nhất với đề nghị áp dụng biện pháp Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xin được miễn giảm thời gian áp dụng biện pháp Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C: Thống nhất với trình tự thủ tục thụ lý, giải quyết vụ việc. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Phạm Văn T với thời hạn từ 12 tháng đến 24

tháng tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên và người bị đề nghị.

XÉT THẤY

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với anh Phạm Văn T thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014. Thời hiệu đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị, tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đề nghị, đối tượng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" phù hợp với các qui định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, Điều 1 Nghị định 136/2016/ NĐ-CP ngày 09/9/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Lời trình bày của người bị đề nghị phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đề nghị. Qua đó, có đủ cơ sở xác định Phạm Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch UBND xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nơi cư trú với hình thức tự điều trị cai nghiện tại gia đình trong thời gian 03 tháng, nhưng sau khi chấp hành xong thì anh Phạm Văn T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an huyện C phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trung tâm Y tế huyện C tiến hành xét nghiệm kết quả xác định Phạm Văn T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: dương tính với Methamphetamine (MET) chất kích thích tổng hợp, là một trong những chất ma túy mà pháp luật quy định chỉ được sử dụng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Như vậy, Công an huyện C lập hồ sơ và Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C có văn bản về việc đề nghị áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với anh Phạm Văn T là đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, anh Phạm Văn T có nơi cư trú ổn định, là người đã thành niên, sức khỏe bình thường, có đủ trình độ hiểu biết và năng lực trách nhiệm hành chính để nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy độc hại, nguy hiểm cho sức khoẻ, tính mạng, bị Nhà nước nghiêm cấm sử dụng trái phép. Anh Phạm Văn T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nơi cư trú, nhưng vẫn không tự giác cai nghiện, rèn luyện lối sống sinh hoạt lành mạnh, mà lại tiếp tục sử dụng ma túy, nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu cực, thói hư tật xấu, tàn phá sức khoẻ, nêu gương xấu trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Hành vi của anh Phạm Văn T là vi phạm hành chính, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Hành vi này cũng là nguyên nhân phát sinh những vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Với các nhận xét trên cho thấy vi phạm hành chính của anh Phạm Văn T đủ căn cứ, điều kiện để áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" một thời gian để anh Phạm Văn T được cai nghiện, phục hồi sức khỏe, rèn luyện thể chất, lối sống lành mạnh, trở thành một công dân có ý thức chấp hành pháp luật tốt hơn, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn nghiện ma túy và vi phạm pháp luật khác.

Ý kiến đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên tại phiên họp là đúng đối tượng và phù hợp mức độ, tính chất vi phạm pháp luật của anh Phạm Văn T.

Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính qui định: *"1. Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định".*

Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc", được sửa đổi bổ sung theo Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, quy định như sau: *"2. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện".*

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: trong quá trình lập hồ sơ, anh Phạm Văn T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều: 3, 16, 19, 22, 23, 29, 30, 31 của Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014;

- Điểm d khoản 2 Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Điều 3, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với anh Phạm Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này, anh Phạm Văn T có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C (tỉnh Đồng Tháp) phối hợp với Công an huyện C (tỉnh Đồng Tháp).

Nơi nhận:
- Anh Phạm Văn T;
- Công an huyện C; 2b
- Phòng LĐTBXH huyện C;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Viện KSND huyện C;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Hưng